**TRƯỜNG THCS NGUYỄN VĂN CỪ**

**CHỦ ĐỀ 1: VÙNG ĐÔNG NAM BỘ ( 1 TIẾT)**

***A. KIẾN THỨC TRỌNG TÂM***

**I. Vị trí địa lí và giới hạn lãnh thổ**

- Diện tích: 23.550 km2

- Gồm có 6 tỉnh thành phố

- Tiếp giáp: Campuchia, Duyên hải Nam Trung Bộ , Tây Nguyên, Đồng bằng sông Cửu Long và vùng biển giàu tiềm năng

- Ý nghĩa: Nhiều thuận lợi cho phát triển kinh tế, giao lưu với các vùng xung quanh và với quốc tế thông qua hệ thống các đường giao thông.

**II. Điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên**

* Thuận lợi:

+Nhiều tài nguyên để phát triển kinh tế

+Địa hình thoải có độ cao trung bình là mặt bằng xây dựng và canh tác tốt.

+Khí hậu cận xích đạo nóng ẩm thích hợp trồng cao su, cà phê, hồ tiêu, cây ăn quả…

+Sông ngòi: Hệ thống sông Đồng Nai ( sông Đồng Nai, sông Sài Gòn, sông Bé) có giá trị thủy lợi, thủy điện.

+Vùng biển nhiều hải sản, nhiều dầu khí ở thềm lục địa.

* Khó khăn:

+Trên đất liền ít khoáng sản

+Rừng tự nhiên chiếm tỉ lệ thấp

+Nguy cơ ô nhiễm môi trường do chất thải công nghiệp và đô thị ngày càng tăng.

**III. Đặc điểm dân cư, xã hội**

- Đông dân, mật độ dân số khá cao, tỉ lệ dân thành thị cao nhất cả nước, thành phố Hồ Chí Minh là một trong những thành phố đông dân nhất cả nước.

-Thuận lợi:

+Lực lượng lao động dồi dào, thị trường tiêu thụ rộng lớn, người lao động có tay nghề cao, năng động.

-Khó khăn: Lao động từ nơi khác đến nhiều nên dân số tăng cao gây sức ép dân số đến các đô thị trong vùng.

**IV. Tình hình phát triển kinh tế**

***1. Công nghiệp***

- Chiếm tỉ trọng cao trong cơ cấu GDP (59,3% năm 2002)

- Cơ cấu sản xuất công nghiệp đa dạng, cân đối gồm nhiều ngành quan trọng như khai thác dầu khí, cơ khí, điện tử, chế biến lương thực – thực phẩm…

- Thành phố Hồ Chí Minh, Biên Hòa, Vũng Tàu là các trung tâm công nghiệp lớn.

- Khó khăn: cơ sở hạ tầng chưa đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất, chất lượng môi trường đang bị suy giảm.

***2. Nông nghiệp***

- Là vùng trồng cây công nghiệp quan trọng của cả nước: cao su, cà phê, hồ tiêu, điều…

- Chăn nuôi gia súc, gia cầm theo hưởng công nghiệp

- Nuôi trồng thủy sản được chú trọng

***3. dịch vụ***

- Dịch vụ có cơ cấu đa dạng: Thương mại, du lịch, giao thông vận tải, bưu chính viễn thông.

- Chiếm tỉ trọng cao trong cơ cấu GDP (chiếm 51,6% năm 2002)

- Giao thông: Tp. Hồ Chí Minh là đầu mối giao thông quan trọng hàng đầu cả nước với nhiều tuyến giao thông đến khắp miền trong và ngoài nước.

- Đầu tư nước ngoài vào vùng chiếm tỉ lệ cao nhất cả nước.

- Dẫn đầu cả nước về hoạt động xuất nhập khẩu.

**V. Các trung tâm kinh tế và vùng kinh tế trọng điểm phía Nam**

- Trung tâm kinh tế: Thành phố Hồ Chí Minh, Biên Hòa, Vũng Tàu.

- Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam: Thành phố Hồ Chí Minh, Bình Dương, Bình Phước, Đồng Nai, Bà Rịa – Vũng Tàu, Tây Ninh và Long An.

- Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam có vai trò quan trọng không chỉ đối với Đông Nam Bộ mà còn với các tỉnh phía Nam và cả nước.

***B. BÀI TẬP :***

***Câu 1: Nêu ý nghĩa vị trí địa lí của vùng Đông Nam Bộ.***

***Câu 2: Vì sao phải bảo vệ và phát triển rừng đầu nguồn, hạn chế ô nhiễm nước của các dòng sông ở Đông Nam Bộ?***

***Câu 3: Vì sao vùng Đông Nam Bộ có điều kiện phát triển mạnh kinh tế biển?***

***Câu 4: Dựa vào hình 32.2 SGK hãy nhận xét sự phân bố sản xuất công nghiệp ở***

***Đông Nam Bộ.***

***Câu 5: Nhờ những điều kiện thuận lợi nào mà Đông Nam Bộ trở thành vùng sản xuất cây công nghiệp lớn của cả nước.***

***Câu 6: Căn cứ vào hình 33.1 và kiến thức đã học, cho biết vì sao Đông Nam Bộ có sức hút mạnh đầu tư nước ngoài?***